

CÔNG TY TNHH CÂY XANH ĐỨC DUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÂY XANH ĐỨC DUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUC DUY GREEN TREE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DUC DUY GREEN TREE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110053854

3. Ngày thành lập: 07/07/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 2, Thôn Yên Bò, Xã Vật Lại, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0344016006

Fax:

Email: phamthiquynhtho1990@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610(Chính)
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Loại trừ động vật Nhà nước cấm)	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm (Trừ động vật hoang dã)	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
7.	Trồng lúa	0111
8.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
9.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
10.	Trồng cây mía	0114
11.	Trồng cây lấy sợi	0116
12.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
13.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
14.	Trồng cây hàng năm khác	0119
15.	Trồng cây ăn quả	0121
16.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
17.	Trồng cây điều	0123
18.	Trồng cây hồ tiêu	0124
19.	Trồng cây cao su	0125

20.	Trồng cây cà phê	0126
21.	Trồng cây chè	0127
22.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
23.	Trồng cây lâu năm khác	0129
24.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
25.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
26.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
27.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
28.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
29.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
30.	Chăn nuôi gia cầm	0146
31.	Chăn nuôi khác	0149
32.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
33.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
34.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
35.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
36.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
37.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
38.	Khai thác gỗ	0220
39.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
40.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
41.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
42.	Khai thác thủy sản biển	0311
43.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
44.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
45.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
46.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
47.	Quảng cáo	7310
48.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
49.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
50.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
51.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
52.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
53.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
54.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
55.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
56.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020

57.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
58.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
59.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
60.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
61.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
62.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
63.	Sản xuất đường	1072
64.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
65.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
66.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
67.	Sản xuất chè	1076
68.	Sản xuất cà phê	1077
69.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
70.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
71.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
72.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
73.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
74.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
75.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
76.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
77.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
78.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
79.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
80.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
81.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
82.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
83.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
84.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
85.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
86.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
87.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
88.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
89.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
90.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021

91.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
92.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
93.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
94.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
95.	Bốc xếp hàng hóa	5224
96.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
97.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ QUỲNH THO _____ Giới tính: *Nữ*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *08/07/1990* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *034190000400*
 Ngày cấp: *12/05/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*
 Địa chỉ thường trú: *Thôn Yên Bò, Xã Vật Lại, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Thôn Yên Bò, Xã Vật Lại, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội